

Số: 19 /CT-UBND

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 4 năm 2025

CHỈ THỊ

Về việc phát triển đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực dệt may tỉnh Thái Nguyên

Dệt may là một ngành kinh tế truyền thống quan trọng của Việt Nam và Thái Nguyên. Ngành dệt may Việt Nam nằm trong top 8 mặt hàng có giá trị xuất khẩu trên 10 tỷ USD, đưa Việt Nam vượt qua Bangladesh, trở thành quốc gia xuất khẩu dệt may lớn thứ hai thế giới sau Trung Quốc. Các thị trường xuất khẩu dệt may chủ lực của Việt Nam gồm: Hoa Kỳ (37,98%), EU (9,77%), Hàn Quốc (8,93%;), Trung Quốc (8,3%;), ASEAN (6,59%). Ngành dệt may Việt Nam có khoảng hơn 6000 doanh nghiệp đang hoạt động, với khoảng 2,5 triệu lao động. Ngành dệt may Thái Nguyên có khoảng 40 doanh nghiệp đang hoạt động, với khoảng 30.000 lao động. Năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành dệt may Việt Nam đạt khoảng 44 tỷ USD, đóng góp gần 11% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước. Tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành dệt may Thái Nguyên đạt khoảng 527 triệu USD, đóng góp khoảng 2% tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng kinh tế GRDP năm 2025 tỉnh Thái Nguyên, tạo nền tảng phát triển nhanh và bền vững trong những năm tiếp theo, tỉnh Thái Nguyên xác định việc tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa tiến trình triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW là nhiệm vụ hết sức quan trọng. Đây là giải pháp tăng năng suất và hiệu quả sản xuất, tiết kiệm chi phí, tiết kiệm thời gian, tăng tính linh hoạt và khả năng thích ứng trước mỗi thay đổi và tăng khả năng kiểm soát rủi ro. Chủ tịch UBND ban hành Chỉ thị về việc phát triển đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực dệt may tỉnh Thái Nguyên; yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện cụ thể như sau:

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội nghị triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trong lĩnh vực may mặc tỉnh Thái Nguyên, với thành phần tham dự là các cơ quan Trung ương, sở, ban, ngành, địa phương liên quan, doanh nghiệp may mặc diễn hình trên thế giới và Việt Nam, các chuyên gia, nhà khoa học, các doanh nghiệp may mặc trên địa bàn tỉnh để chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp.

- Hỗ trợ kết nối, cung cấp thông tin thị trường các FTA mà Việt Nam đã tham gia và ký kết; kết nối các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm may mặc trên địa bàn tỉnh tham gia chương trình xúc tiến xuất khẩu do Bộ Công Thương tổ chức.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện:

- Xây dựng và tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp dệt may:

+ Đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ, phát triển sản phẩm mới; ứng dụng công nghệ số, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) trong sản xuất, quản trị và marketing, thương mại hóa sản phẩm.

+ Ứng dụng các công nghệ mới như: Tự động hóa sản xuất (robot, AGV), hệ thống quản lý sản xuất thông minh (MES), công nghệ thiết kế 3D, blockchain truy xuất nguồn gốc, cải thiện khả năng dự báo và lên kế hoạch hệ thống ERP (Enterprise Resource Planning).

- Hỗ trợ các doanh nghiệp dệt may:

+ Đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, giải pháp hữu ích) tại Việt Nam và nước ngoài.

+ Tham gia Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá giai đoạn 2021-2030; Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc.

+ Tham gia các chương trình đổi mới sáng tạo quốc gia, các quỹ khoa học công nghệ.

- Hỗ trợ doanh nghiệp dệt may tham gia kết nối cung cầu và chuyển giao công nghệ; tổ chức tập huấn, hội thảo chuyên sâu về ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số cho cán bộ, doanh nghiệp trong ngành dệt may.

3. Sở Tài chính

- Hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện các chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp dệt may nhằm thúc đẩy sản xuất và xuất khẩu.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn từ các tổ chức tài chính quốc tế và tham gia vào các hiệp định thương mại để mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Phân bổ ngân sách hợp lý để đầu tư vào cơ sở hạ tầng, nghiên cứu và phát triển công nghệ mới trong ngành dệt may.

4. Sở Nội vụ

Tăng cường, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho Ngành dệt may tỉnh Thái Nguyên; mở các lớp đào tạo về kỹ thuật may tiên tiến, vận hành máy móc tự động, quản lý chất lượng ISO/WRAP. Hợp tác với trường nghề, cao đẳng, đại học để thiết kế chương trình đào tạo "may xuất khẩu chuẩn quốc tế".

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Nghiên cứu, đưa ra các chính sách khuyến khích doanh nghiệp áp dụng công nghệ sản xuất thân thiện với môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực của ngành dệt may.

6. Sở Xây dựng

Quan tâm xây dựng, cải tạo nâng cấp các tuyến đường giao thông thuận lợi đến các nhà máy, khu công nghiệp, cụm công nghiệp có các doanh nghiệp Ngành dệt may, từ đó giảm chi phí vận chuyển nguyên vật liệu, giảm giá thành sản phẩm.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo; Đại học Thái Nguyên

Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Có cơ chế, chính sách hấp dẫn về tín dụng, học bổng và học phí để thu hút học sinh, sinh viên giỏi theo học các lĩnh vực toán học, vật lý, sinh học, hoá học, kỹ thuật và công nghệ then chốt, nhất là ở các trình độ sau đại học; xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo tài năng trên lĩnh vực ngành dệt may.

8. Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố (UBND các xã, phường sau sắp xếp đơn vị hành chính các cấp)

- Nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện. Người đứng đầu phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, phải gương mẫu thực hiện.

- Nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kết quả thực hiện là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

9. Các doanh nghiệp dệt may trên địa bàn tỉnh

Thực hiện tối ưu hóa quy trình, quản lý dữ liệu sản xuất trực quan, rõ ràng có hệ thống. Hồ sơ, tài liệu và thông tin về thiết bị, vật tư sản xuất được kiểm soát cụ thể và chặt chẽ. Các thiết bị máy móc sản xuất được quản lý và theo dõi giúp người quản lý đưa ra được những quyết định chính xác và kịp thời, phòng ngừa, giảm thiểu lỗi sản xuất. Cụ thể:

- Tăng cường hiệu quả sản xuất: Áp dụng các công nghệ trong chuyển đổi số như Bigdata, IOT công nghiệp, máy móc tự động giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất, giảm thiểu sai sót và tiết kiệm thời gian; sử dụng phần mềm quản lý sản xuất để theo dõi tiến độ công việc, giúp điều chỉnh và cải thiện quy trình sản xuất một cách nhanh chóng; áp dụng máy móc tự động giúp sản xuất có tính chính xác cao hơn và tiết kiệm thời gian sản xuất hơn.

- Quản lý tồn kho tốt hơn: Áp dụng các phần mềm quản lý kho và chuỗi cung ứng giúp các doanh nghiệp theo dõi hàng tồn kho, vật tư nguyên liệu và nhu cầu sản xuất theo thời gian thực; tránh tình trạng thiếu hoặc thừa nguyên liệu, giảm chi phí lưu kho và tối ưu hóa quy trình nhập - xuất hàng.

- Cải thiện chất lượng sản phẩm: Sử dụng công nghệ số theo dõi chất lượng sản phẩm ngay từ đầu đến cuối chuỗi cung ứng; sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu và các hệ thống kiểm tra tự động giúp phát hiện và xử lý lỗi ngay khi phát hiện, đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng cao.

- Tăng tính linh hoạt và khả năng tùy chỉnh: Áp dụng công nghệ số để dễ dàng thay đổi các thiết kế sản phẩm và quy trình sản xuất, giúp đáp ứng nhanh các yêu cầu thay đổi từ khách hàng và thị trường.

- Cải thiện khả năng dự báo và lên kế hoạch: Sử dụng dữ liệu phân tích từ hệ thống ERP (Enterprise Resource Planning) và các công cụ quản lý chuỗi cung ứng để dự báo nhu cầu sản phẩm chính xác hơn, từ đó lập kế hoạch sản xuất và cung ứng hiệu quả hơn.

- Tăng cường sự kết nối với khách hàng: Tích cực tham gia các hoạt động thương mại điện tử và các công cụ truyền thông xã hội để tiếp cận khách hàng, đồng thời có thể thu thập thông tin phản hồi nhanh chóng để cải tiến sản phẩm và dịch vụ.

- Giảm chi phí: Tăng cường chuyển đổi số để tối ưu hóa các quy trình, giảm thiểu lãng phí và tiết kiệm chi phí vận hành. Việc áp dụng công nghệ giúp tiết kiệm nguồn lực lao động và nâng cao hiệu quả công việc.

- Nâng cao khả năng cạnh tranh: Áp dụng chuyển đổi số để đáp ứng nhanh hơn với những thay đổi của thị trường, cải thiện trải nghiệm khách hàng và cung cấp sản phẩm chất lượng hơn, từ đó gia tăng sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và toàn cầu. Chuyển đổi từ gia công (CMT) sang ODM/OBM; xây dựng đội ngũ thiết kế riêng, phát triển mẫu mã sáng tạo phù hợp thị trường quốc tế; dần dần xây dựng thương hiệu may mặc Made in Thai Nguyen cho phân khúc trung cấp, cao cấp.

- Truy xuất nguồn gốc sản phẩm: Truy xuất nguồn gốc sản phẩm và nguồn gốc linh kiện, số lượng vật tư... là công việc vô cùng quan trọng đối với doanh nghiệp ngành dệt may; áp dụng giải pháp truy xuất nguồn gốc do STI Việt Nam cung cấp sẽ định danh nguyên liệu, bán thành phẩm cấu thành nên sản phẩm, máy sản xuất, line sản xuất... Từ đó việc theo dõi và phát hiện công đoạn lỗi trở nên dễ dàng.

- Quản lý điện năng: Quản lý năng lượng tiêu hao của các máy sản xuất từ đó đưa ra các quyết định tối ưu thời gian làm việc, thời gian hoạt động của nhà máy, lên kế hoạch chi tiết cho công việc sản xuất với chi phí năng lượng thấp nhất.

- Vận chuyển nguyên liệu tự động bằng robot AGV: Robot AGV là giải pháp tự động hóa hoạt động vận chuyển có hiệu quả hàng đầu trong các giải pháp do STI cung cấp, giúp các doanh nghiệp ngành may mặc tự động hóa nhà máy, tiết kiệm thời gian, giảm thiểu nhân công và sai sót; STI Việt Nam chuyên cung cấp các giải pháp số hóa ngành dệt may và cùng với giải pháp tự động hóa, AGV, Hệ thống MES... phục vụ cho sản xuất công nghiệp.

10. Công ty Cổ phần đầu tư thương mại TNG

Đề nghị Cổ phần đầu tư thương mại TNG tiếp tục tiên phong triển khai mô hình doanh nghiệp may mặc điển hình thực hiện số hoá, xanh hoá, tự động hoá, thông minh hoá, hiện đại hoá toàn bộ các khâu trong chuỗi sản xuất nhằm tăng năng suất, hiệu quả, tiết kiệm chi phí, thời gian, tăng tính linh hoạt và khả năng thích ứng, theo hướng:

- Hoàn thiện, nâng cấp, triển khai rộng khắp Giải pháp công nghệ Tre, là nền tảng số số ngành may mặc do TNG nghiên cứu và phát triển.

- Sử dụng năng lượng tái tạo, đặc biệt là năng lượng mặt trời áp mái ở các nhà xưởng.

- Sử dụng các công nghệ 3D, metaverse trong thiết kế, trình diễn sản phẩm.

- Sử dụng IoT, AI, robotics trong việc tự động hoá, thông minh hoá dây chuyền sản xuất.

- Đánh giá hiệu quả thông qua bộ chỉ số đánh giá cụ thể (Thời gian sản xuất cho 1 sản phẩm; năng suất lao động; tỷ lệ hàng lỗi; giảm giờ làm; tăng thu nhập; giảm chi phí sản xuất; kiểm soát tồn kho; giảm thiểu mẫu vật lý khi áp dụng 3D, metaverse so với cách thức thiết kế truyền thống; giảm điện năng, phát thải CO₂...).

Căn cứ Chỉ thị này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả./. 

Noi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành;
 - Các Huyện ủy, Thành ủy;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
 - Hội Doanh nghiệp Doanh nhân trẻ tỉnh;
 - Trung tâm Thông tin tỉnh;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, CNN&XD. 
- Manhpn/4/2025

CHỦ TỊCH



Nguyễn Huy Dũng